

Số: 99/2023/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành A, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 209/2023/TL.ST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N

Địa chỉ: Ấp TH, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Lê Văn N

Địa chỉ: Ấp TH, xã TX, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị N và ông Lê Văn N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 28 tháng 5 năm 2008 do Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho bà Phạm Thị N và ông Lê Văn N không còn giá trị kể từ ngày 14 tháng 7 năm 2023.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Phạm Thị N và ông Lê Văn N thỏa thuận thống nhất giao cháu Lê Phạm Hà P(nữ) sinh ngày 19/12/2008 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi; giao cháu Lê Phạm Phúc M (nam) sinh ngày 12/01/2016 cho ông N nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Bà Phạm Thị N và ông Lê Văn N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên

ông N, bà N chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Ông N, bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Bà Phạm Thị N và ông Lê Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị N tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà bà N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002207 ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bà Phạm Thị N được nhận số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- UBND xã Thạnh Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Chúc Linh**